

## **BÁO CÁO**

### **Tình hình kinh tế - xã hội, quốc phòng – an ninh năm 2023; phương hướng, nhiệm vụ năm 2024.**

#### **A. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2023**

Năm 2023 là năm thứ 3 thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã khóa XXVIII về mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, trong năm 2023 thực hiện nhiệm vụ quản lý điều hành cũng gặp không ít khó khăn như thời tiết diễn biến phức tạp, giá một số mặt hàng tăng cao đã tác động tiêu cực đến thế giới, khu vực và Việt Nam. Song, với sự chỉ đạo điều hành quyết liệt, của Đảng ủy, HĐND, UBND xã, sự vào cuộc tích cực của MTTQ, các đoàn thể và sự đồng thuận của nhân dân chúng ta đã vượt qua khó khăn và hoàn thành tốt các mục tiêu nhiệm vụ, năm 2023 có 23/25 chỉ tiêu hoàn thành và hoàn thành vượt kế hoạch( trong đó có 05 chỉ tiêu hoàn thành vượt kế hoạch ); có 02 chỉ tiêu không hoàn thành kế hoạch giao. Kết quả cụ thể như sau:

#### **I. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC**

##### **1. Về kinh tế**

##### **1.1. Về nông nghiệp.**

Sản xuất nông nghiệp đạt kết quả tích cực, các chỉ tiêu đều đạt và vượt kế hoạch. Diện tích gieo trồng đạt 1.174,1 ha, bằng 100,8% kế hoạch; sản lượng lương thực 3.639,54 tấn, bằng 101% kế hoạch cả năm. Giá trị thu nhập trên ha canh tác đạt 85 triệu/85 triệu đồng/ha, bằng 100% kế hoạch năm. Thu nhập bình quân đầu người đạt 62 triệu/56 triệu đồng/người, đạt 110,7% kế hoạch năm. Thu hoạch cây mía vụ ép 2022 - 2023 hoàn thành 100% diện tích là 156 ha, năng suất 80 tấn/ha, sản lượng 12.480 tấn, trị giá đạt 12 tỷ đồng. Tập trung chăm sóc, trồng chăm dặm lại diện tích mía sau thu hoạch. Tổng diện tích đất nông nghiệp được tích tụ 25/ 25 ha, đạt 100% so với kế hoạch.

Trồng rừng được 52,5/50 ha đạt 105 % kế hoạch, trong đó: 5,7 ha trồng lấy gỗ lớn; tỷ lệ che phủ rừng 55%. Công tác phòng cháy chữa cháy rừng được đảm bảo; an ninh rừng được tăng cường.

Tổng đàn trâu, bò 1.250 con (đạt 100% kế hoạch); đàn lợn còn 3.600/ 3.500 con (đạt 102,86% kế hoạch); đàn dê 1.700/1.700 con (đạt 100% kế hoạch); đàn gia cầm 65.000 con (đạt 100% kế hoạch); đàn ong 1.859/1.900 đàn (đạt 109,35%). Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo làm tốt công tác tiêm phòng cho đàn gia súc, gia cầm. Tổ chức tiêm phòng cho đàn gia súc, gia cầm đợt 1 và 2 đạt chỉ tiêu huyện giao: Đàn trâu bò đã tiêm 369/344 con, đạt 107,2% kế hoạch; đàn chó là 515/473 con, đạt 108,8% kế hoạch, trong đó tính cả trang trại và gia trại; Đàn gia cầm 65.000/65.000 con (đạt 100% kế hoạch). Sản lượng thủy sản 60 tấn.

Công tác phòng, chống thiên tai được thực hiện nghiêm túc, xây dựng các phương án, chuẩn bị lực lượng, phương tiện, trang thiết bị tại chỗ để chủ động, sẵn sàng ứng phó với các tình huống xảy ra.

### **1.2. Về công nghiệp, TTCN, dịch vụ - xây dựng cơ bản**

Các hoạt động sản xuất kinh doanh, TTCN- Dịch vụ phát triển ổn định các mặt hàng hóa phục vụ nhu cầu đời sống của người dân được đảm bảo, nguồn hàng hóa chất lượng, giá cả được bình ổn, ước tính trong năm tổng thu từ hoạt động công nghiệp TTCN dịch vụ thương mại đạt 256 tỷ đồng (bằng 100% kế hoạch năm).

Khởi công xây dựng nâng cấp Cầu Trần thôn Đồng Lão; công trình đường giao thông nội đồng tại các thôn. Ban quản lý dự án Nghiệm thu Công Trình nhà Hiệu bộ trường THCS nguồn vốn huyện làm chủ đầu tư và công trình xây dựng thôn Song nguồn nhân dân đóng góp. Tổng giá trị xây dựng cơ bản cả xã và trong nhân dân đạt trên 150 tỷ đồng.

Tỷ lệ đường giao thông (không tính QL, tỉnh lộ) được cứng hóa đạt 100%; Tỷ lệ hộ gia đình có nhà ở đạt tiêu chuẩn: 97%.

### **1.3. Hoạt động tài chính – ngân sách**

Thu ngân sách nhà nước ước đạt 8.812.953.603đ, trong đó Các khoản thu xã hưởng 100% là 375.000.000đ; thu điều tiết 950.000.000đ; thu chuyển nguồn 3.586.598.000đ; thu bổ sung ngân sách 3.901.355.000đ. Chi ngân sách: 7.050.466.198 đ% KH, trong đó chi đầu tư: 2.556.370.000đ; chi thường xuyên: 4.494.096.198đ. Các nội dung thu chi ngân sách đảm bảo đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ trên các lĩnh vực.

Tín dụng ngân hàng là 117,69 tỷ đồng, trong đó Ngân hàng NN là: 93,866 tỷ đồng với 698 hộ vay, Ngân hàng CSXH là: 22,024 tỷ đồng với 622 hộ vay, Ngân hàng tài chính vĩ mô 1,8 tỷ đồng với 82 hộ vay. Nhìn chung các hộ sử dụng vốn vay đảm bảo nội dung theo phương án. Nhìn chung các hộ sử dụng vốn vay đảm bảo nội dung theo phương án.

### **1.4. Tài nguyên – Môi trường.**

Công tác quản lý nhà nước về tài nguyên, khoáng sản và bảo vệ môi trường được tăng cường kiểm tra, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm trong lĩnh vực khoáng sản môi trường.

Phối hợp Ban quản lý dự án, đơn vị tư vấn khảo sát lập Mặt bằng 1/500 các khu dân cư mới: Khu Trường Tiểu Học cũ thôn Kim, Khu Đồng Khoai bên cạnh trường Mầm Non, Khu Gò Riêng. Đơn vị tư vấn cơ bản đo đạc xong 03 thôn sau dồn điền đổi thửa, đang tiến hành thu thập các loại giấy tờ có liên quan chuẩn bị bước 2 cấp Giấy chứng nhận. Kiểm tra và lập biên bản 02 hộ tự ý xây dựng quán bán hàng lấn chiếm đất nhà văn hóa thôn Sành ( hộ đã tự tháo dỡ trả lại mặt bằng như nguyên trạng).

Phối hợp với Phòng Tài Nguyên Môi trường và Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện Cẩm Thủy đo đạc khu dân cư tại Trại Giồng, xây dựng phương án trình ủy ban nhân dân tỉnh cấp GCNQSD đất cho các hộ.

Công tác bảo vệ môi trường tiếp tục được quan tâm ( kiểm tra và xử lý hành chính trong chăn nuôi nông hộ đối với 02 hộ tại thôn Kim vì có hành vi xả nước thải,

phân trực tiếp ra môi trường ( Hộ Ninh Viêt Tài và hộ Ninh Viêt Thìn, mỗi hộ 750.000đ).

Hướng dẫn công dân về hồ sơ các quyền của người sử dụng đất như: (thừa kế 40 lượt, cấp đổi 80 lượt, chuyển nhượng cho tặng 96 lượt). Hòa giải thành: 17 trường hợp liên quan đến đất đai.

### **1.5. Về phát triển doanh nghiệp và Hợp tác xã**

Hoạt động hỗ trợ doanh nghiệp, HTX và các hộ kinh doanh được triển khai tích cực, kịp thời; HTX tiếp tục sản xuất kinh doanh có hiệu quả, các hoạt động của hợp tác xã gồm: dịch vụ thủy lợi, thu gom và xử lý rác thải, bao tiêu sản phẩm nông nghiệp cho nhân dân. Tổng thu trong năm 2023 là 480.580.000 đ (thu từ dịch vụ rác thải và thủy lợi); chi là 476.730.000 đ. Thành lập mới 03 doanh nghiệp, đạt 100% chỉ tiêu huyện giao.

## **2. Văn hóa – xã hội.**

### **2.1. Công tác thông tin, tuyên truyền.**

Hoạt động thông tin và truyền thông được quan tâm chỉ đạo. Các hoạt động văn hóa, văn nghệ, lễ hội được tổ chức trang trọng, an toàn, lành mạnh, tiết kiệm đúng quy định, phù hợp với thuần phong mỹ tục của dân tộc. Hoạt động thông tin tuyên truyền đã tập trung tuyên truyền về các nhiệm vụ chính trị, sự kiện quan trọng của địa phương. Toàn xã treo 144 pano; 101 băng zôn; 07 cụm tranh cổ động, bằng 100 m<sup>2</sup> (tại các thôn 04 cụm); Tỷ lệ nhân dân treo cờ Tổ quốc đạt 98 %; các thôn, cơ quan cấm cờ hồng kỳ đạt 100 %.

Đài truyền thanh xã thực hiện nghiêm túc quy định tiếp sóng đài tỉnh và huyện phục vụ nhân dân. (Tổng số lượt phát thông tin của xã 2.128 lượt tin; (mỗi tin phát 03 lượt/buổi) trong đó: Tuyên truyền văn bản mới: 340 lượt; Tuyên truyền An ninh trật tự: 430 lượt; Tuyên truyền NTM: 274 lượt; Tuyên truyền ATTP: 190; Tuyên truyền Chuyển đổi số: 220 lượt; Các thông báo khác: 554 lượt).

Công tác quản lý các dịch vụ văn hóa, thông tin, thể thao, du lịch trên địa bàn được tăng cường. Phong trào thể thao quần chúng tiếp tục được duy trì, các thôn tổ chức các hoạt động thể dục, thể thao mừng Đảng, mừng Xuân Quý Mão năm 2023. Thành lập đội bóng chuyền tham gia giải bóng chuyền nam 4x4 huyện Cẩm Thủy đạt giải ba. Triển khai kế hoạch Ngày chạy Olympic vì sức khỏe toàn dân xã Cẩm Ngọc năm 2023. Hướng dẫn các thôn tổ chức tập luyện các tiết mục văn nghệ tham gia hội diễn chào mừng kỷ niệm 75 năm ngày thành lập Đảng bộ xã. Tổ chức thành công giải bóng chuyền da nam và Hội diễn văn nghệ ngày Hội toàn dân bảo vệ ANTO năm 2023.

Tổ chức xét và công nhận danh hiệu Gia đình Văn hóa, gia đình Thể thao năm 2023. Kết quả: Toàn xã xét 1.608/1820 hộ đạt gia đình văn hóa, bằng 88,4%; trong đó số hộ đạt 03 năm liên tục là 1.547 hộ bằng 85 %; hộ đạt 1 năm là 61 hộ bằng 3,4 %; đề nghị Chủ tịch UBND xã tặng giấy khen 15 % gia đình văn hóa 3 năm tiêu biểu liên tục là 244 hộ.

### **2.2. Giáo dục, khuyến học, THTCĐ.**

Các nhà trường thực hiện các giải pháp hoàn thành chương trình theo đúng kế hoạch thời gian năm học đảm bảo duy trì và nâng cao chất lượng giáo dục, đảm bảo công tác phòng, chống dịch; Chất lượng giáo dục toàn diện có bước chuyển biến rõ

rệt. Thực hiện tổng kết năm học 2022 -2023 theo đúng thời gian năm học, tổng số học sinh của 3 khối 1.379 em; trong đó học sinh khá, giỏi 1.004 em; học sinh đạt giải cấp tỉnh, huyện là 210 em. Kỷ niệm 41 năm ngày nhà giáo Việt Nam 20/11 các nhà trường đã tổ chức nhiều hoạt động thi đua dạy tốt, học tốt đạt được nhiều thành tích cao. Trường THCS được công nhận lại chuẩn một theo lộ trình 5 năm.

Hội khuyến học xã đã tăng cường hoạt động, phối hợp với các nhà trường, Hội cha mẹ học sinh, các tổ chức chính trị- xã hội trong việc duy trì sĩ số học sinh, xây dựng dòng họ, gia đình hiếu học mở rộng số hội viên khuyến học, xây dựng quỹ khuyến học.

Trung tâm HTCD đã phối hợp với Ban tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật của xã tổ chức các lớp tuyên truyền, giáo dục pháp luật, chuyển giao khoa học kỹ thuật, dạy nghề và đào tạo việc làm.

### **2.3. Công tác Y tế - Dân số KHHGD:**

Nâng cao chất lượng khám chữa bệnh và chăm sóc sức khỏe cho nhân dân, tăng cường ứng dụng kỹ thuật mới vào chẩn đoán và điều trị, chăm sóc sức khỏe cho nhân dân; có 2.791 lượt bệnh nhân được thăm khám và điều trị. Thực hiện tốt chính sách KHHGD. Duy trì xã đạt chuẩn quốc gia về y tế. Tỷ lệ suy dinh dưỡng trẻ em dưới 5 tuổi theo cân nặng là 12%. Triển khai thực hiện tốt các hoạt động đảm bảo an toàn thực phẩm, kiểm tra và xử lý các trường hợp vi phạm.

### **2.4. Chính sách đối với người có công, chính sách an sinh xã hội.**

Đảm bảo công tác chi trả trợ cấp ưu đãi Người có công, trợ cấp bảo trợ xã hội cho các đối tượng theo quy định. Tham mưu cho Đảng ủy, UBND thăm hỏi động viên gia đình chính sách, thương bệnh binh nhân dịp kỷ niệm 76 năm ngày TBLN. Quà Trung ương và tỉnh là 157 người trị giá 95.100.000đ; Quà địa phương 17 xuất trị giá 8.500.000đ. Xây dựng phương án kế hoạch giảm nghèo nhanh, bền vững năm 2023, trong năm đã giảm 20/20 hộ nghèo, đạt 100 % KH và 39 hộ cận nghèo, bằng 100% KH. Tỷ lệ hộ nghèo sau rà soát năm 2023 là 48 hộ, bằng 2,64%. Hộ cận nghèo là 67 hộ, bằng 3,69%.

Tiếp nhận 06 hồ sơ mai táng phí, 05 hồ sơ hỏa táng và 04 hồ sơ bảo trợ xã hội tăng mới; tham mưu xét 11 đối tượng đề nghị hưởng BTXH. Công tác giải quyết việc làm, đào tạo nghề cho lao động được tổ chức thực hiện theo đúng quy định, giải quyết việc làm cho 130 lao động đạt 162,5% kế hoạch giao (trong đó xuất khẩu 40 lao động). Tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 80 %. Tỷ lệ lao động nông nghiệp trong tổng số lao động 33%. Tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế đạt 88%.

Tiếp nhận quà tết năm 2023 của các đơn vị, tổ chức và doanh nghiệp tặng cho hộ đặc biệt khó khăn, hộ nghèo, cận nghèo, gia đình chính sách như sau: Quà tết năm 2023 cho đối tượng chính sách.(quà trung ương là 158 xuất trị giá 48.300.000đ; quà của Tỉnh là 158 xuất trị giá là 47.100.000đ). Quà của xã là 15 xuất trị giá 10.500.000đ. Quà của các cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp tặng hộ nghèo, gia đình khó khăn, trẻ em khuyết tật là 315 xuất quà. Trong đó ( Trung ương Hội Nông dân Việt Nam là 170 xuất quà; Công ty nước sạch là 20 xuất quà; Hội Chữ thập đỏ Huyện và xã là 35 xuất quà; Ông Đào Ngọc Cương thôn Sảnh là 30 xuất quà; Công ty Xuân Sơn là 60 xuất quà).

**2.5. Công tác dân tộc, tôn giáo:** Tình hình dân tộc, tôn giáo cơ bản ổn định, đồng bào các dân tộc, nhân dân trên địa bàn đoàn kết, chấp hành tốt các chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước, thực hiện đúng, đủ, kịp thời các chính sách hỗ trợ cho đồng bào dân tộc thiểu số. Thực hiện tốt các chương trình mục tiêu quốc gia phát triển Kinh tế - xã hội vùng đồng dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn I từ năm 2021-2025.

### **3. Về xây dựng nông thôn mới và An toàn thực phẩm.**

Kiện toàn lại Ban chỉ đạo, Ban quản lý thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025. Điều chỉnh, bổ sung kế hoạch và phân công rõ hơn về trách nhiệm, khối lượng công việc và nguồn lực thực hiện cho các thành viên, tổ chức, cơ quan, đơn vị và lĩnh vực phụ trách tiêu chí xã nông thôn mới nâng cao, thôn kiểu mẫu năm 2023, đến nay xã đã đạt được: 11/19 tiêu chí; Còn lại 08 tiêu chí chưa đạt. Đối với thôn NTM kiểu mẫu Phúc Ngán Vải đã đạt được 15/15 tiêu chí, đang hoàn thiện hồ sơ đề nghị huyện thẩm định.

Công tác thông tin, tuyên truyền, về an toàn thực phẩm được đẩy mạnh tạo sự chuyển biến tích cực về nhận thức và hành động. Công tác kiểm tra, giám sát về vệ sinh an toàn thực phẩm được tăng cường từ đó nâng cao nhận thức, trách nhiệm của người sản xuất, kinh doanh thực phẩm và người tiêu dùng.

### **4. Công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư của công dân, tư pháp.**

Công tác tiếp dân được thực hiện nghiêm túc tiếp nhận 13 đơn thư công dân chủ yếu là đơn kiến nghị và đề nghị giải quyết có liên quan đến đất đai, môi trường, an sinh xã hội, trong đó UBND xã đã giải quyết 13 đơn. Công tác tiếp công dân tại phòng tiếp dân đã tiếp 163 lượt người chủ yếu là kiến nghị đề xuất các nội dung về đất đai, chính sách xã hội UBND đã giải quyết làm rõ các nội dung cho công dân hiểu và thống nhất các nội dung, cách giải quyết của UBND xã.

Công tác đăng ký khai sinh, khai tử, kết hôn, xác nhận tình trạng hôn nhân đảm bảo theo quy định của pháp luật. Đã mở 05 lớp tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật với 750 lượt người tham gia.

### **5. Quốc phòng – an ninh:**

Duy trì nghiêm chế độ trực chỉ huy, trực trực sẵn sàng chiến đấu, thường xuyên phối hợp với lực lượng công an xã tuần tra đảm bảo ANTT trên địa bàn, bảo vệ an toàn các ngày lễ tết, các sự kiện chính trị trọng đại của đất nước và địa phương. Kiện toàn Ban chỉ huy PCTT-TKCN, xây dựng phương án, chuẩn bị tốt phương châm 4 tại chỗ không để bị bất ngờ. Tổ chức mở lớp bồi dưỡng kiến thức QP-AN đối tượng 4, quân số 80 đồng chí.

Hoàn thành chỉ tiêu giao quân năm 2023 với 09 công dân và tiếp nhận 12 quân nhân hoàn thành nghĩa vụ quân sự trở về địa phương.

Tình hình an ninh chính trị đảm bảo ổn định, không có vụ việc khiếu kiện và các vụ việc phức tạp về an ninh trên địa bàn. Trong năm 2023, Công an xã tiếp nhận 02 tố giác về tội phạm và 04 tin báo về ANTT. Trong đó: xác minh sơ bộ ban đầu và chuyển hồ sơ đến cơ quan CSĐT Công an huyện 02 vụ, 03 đối tượng (tố giác tội phạm); giải quyết theo thẩm quyền 04 vụ, 05 đối tượng; đã xử phạt VPHC 16 vụ, trong đó: Vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh trật tự: 11 vụ, 12 đối tượng.

Phạt tiền: 22.750.000 đồng; vi phạm hành chính trong lĩnh vực tài nguyên khoáng sản: 02 vụ, 02 trường hợp. Phạt tiền: 8.588.000 đồng; Vi phạm hành chính trong lĩnh vực phòng cháy chữa cháy: 02 vụ, 02 trường hợp. Phạt tiền: 2.200.000 đồng

Lập 37 hồ sơ quản lý nghiệp vụ đối với các đối tượng ma túy, đối tượng có nguy cơ phạm tội giết người, cố ý gây thương tích, trộm cắp tài sản thanh thiếu niên hư có nguy cơ VPPL, đối tượng nghiện cờ bạc trên địa bàn. Gọi hỏi, răn đe, giáo dục cảm hoá, yêu cầu cam kết không thực hiện hành vi vi phạm pháp luật đối với 35 đối tượng bằng 127 lượt. Lập 02 hồ sơ áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với 02 đối tượng nghiện ma túy.

Phối hợp với Đoàn thanh niên, Hội phụ nữ xã đăng ký và kích hoạt tài khoản định danh điện tử cho 3659 công dân trên địa bàn xã. Duy trì hoạt động hiệu quả 04 mô hình tự quản về ANTT trên địa bàn gồm: Mô hình dòng họ Trương tự quản tại thôn Phúc Ngán Vải; mô hình Camera với ANTT; mô hình 3/1 tái hoà nhập cộng đồng và các mô hình Tổ liên gia an toàn về PCCC trên địa bàn xã.

## **6. Công tác chỉ đạo điều hành.**

UBND xã đã kịp thời xây dựng kế hoạch, phân công nhiệm vụ cụ thể; chỉ đạo, điều hành các nhiệm vụ theo hướng trọng tâm, trọng điểm. Năm 2023 thực 25 chỉ tiêu theo Nghị quyết của Đảng ủy và HĐND xã trong đó: Có 05 chỉ tiêu vượt kế hoạch, gồm: (1) Tổng sản lượng lương thực; (2) Thu nhập bình quân đầu người; (3) Tỷ lệ khu dân cư văn hóa, hộ gia đình văn hóa; (4) Trồng và chăm sóc rừng; (5) thu ngân sách

- Có 17 chỉ tiêu hoàn thành kế hoạch, gồm: (1) Cơ cấu kinh tế; (2) Giá trị trên ha canh tác; (3) Giá trị sản xuất CN, TTCN và dịch vụ (4); Tổng đàn vật nuôi; (5) Xây dựng đường bê tông nông thôn, cứng hóa đường nội đồng; (6) Tổng huy động vốn đầu tư phát triển; (7) Thành lập doanh nghiệp; (8) Tỷ lệ tăng dân số bình quân; (9) Tỷ lệ trường chuẩn Quốc gia; (10), Giữ vững và nâng cao các tiêu chí xã chuẩn quốc gia về y tế, VSATTP; (11) Tỷ lệ lao động qua đào tạo, lao động nông nghiệp trong tổng số lao động; (12) Tỷ lệ hộ giảm nghèo; (13) Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng về cân nặng; (14) Tỷ lệ dân số nông thôn dùng nước hợp vệ sinh; (15) Tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt được thu gom, xử lý; (16) Tỷ lệ dân số dùng nước hợp vệ sinh; (17) Quốc phòng đạt vững mạnh, tỷ lệ khu dân cư đạt tiêu chuẩn an toàn về ANTT; (18) Diện tích tích tụ đất đai tập trung sản xuất quy mô lớn, công nghệ cao.

- Có 02 chỉ tiêu không hoàn thành kế hoạch, gồm: (1) Xây dựng nông thôn mới nâng cao; (2) Tỷ lệ tham gia BHYT.

- Thực hiện 35 chỉ tiêu huyện giao, trong đó có: 11 chỉ tiêu vượt kế hoạch; 20 chỉ tiêu hoàn thành kế hoạch; 04 chỉ tiêu không hoàn thành kế hoạch.

## **II. KHÓ KHĂN HẠN CHẾ VÀ NGUYÊN NHÂN**

### **1. Khó khăn, hạn chế**

- Triển khai công tác tiêm phòng cho đàn gia súc, gia cầm, công tác thu các khoản thu ở thôn còn chậm.

- Một số các tiêu chí còn lại của xã NTM nâng cao chưa thực hiện được vì cần nguồn lực nhưng phụ thuộc nguồn đầu tư địa phương.

- Công tác tuyên truyền về vệ sinh MT; VSATTP; BHYT; thực hiện chống lấn chiếm hành lang giao thông; thực hiện tiêu chí xã NTM nâng cao, thôn kiểu mẫu chưa thường xuyên; Thực hiện các chính sách xã hội, giải quyết hồ sơ cho các đối tượng BTXH còn chậm.

- Tình trạng tái lấn chiếm lòng, lề đường, vỉa hè vẫn còn xảy ra tại một số thôn dọc tuyến Quốc lộ 217; Tình hình đơn thư, nhất là liên quan đến lĩnh vực đất đai, môi trường, chế độ chính sách còn xảy ra.

## **2. Nguyên nhân của hạn chế yếu kém**

- *Nguyên nhân khách quan:* Khó khăn trong bố trí ngân sách để thực hiện các tiêu chí còn lại của xã NTM nâng cao do phải phụ thuộc vào nguồn kinh phí đầu tư địa phương. Một số quy định của pháp luật về đầu tư, đất đai, xây dựng, đấu thầu, quản lý, sử dụng tài sản công, giải phóng mặt bằng còn có điểm bất cập, thời gian thực hiện kéo dài, ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện.

- *Nguyên nhân chủ quan:* Trong lãnh đạo và chỉ đạo của cấp ủy chính quyền có thời điểm có nội dung chưa thật sự quyết liệt và chưa mang tính đồng bộ

- Năng lực tham mưu, tổ chức thực hiện nhiệm vụ của một số cán bộ, công chức, còn nhiều hạn chế, nhưng chưa được kiểm tra, khắc phục kịp thời nhất là trong lĩnh vực chính sách xã hội, tư pháp. Trong tổ chức thực hiện nhiệm vụ có một số thôn hiệu quả công việc đạt được chưa cao so với yêu cầu.

- Ý thức chấp hành chính sách, pháp luật của một số người dân còn hạn chế.

## **B. KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2024**

### **1. Mục tiêu chung:**

- Tập chung đẩy mạnh sản xuất tăng năng suất cây trồng, phấn đấu đạt tốc độ tăng trưởng kinh tế khá trở lên.

- Đẩy nhanh tiến độ xây dựng cơ sở hạ tầng kỹ thuật, nâng cao chất lượng các lĩnh vực văn hoá - xã hội. Thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội, xoá đói giảm nghèo, cải cách hành chính nâng cao hiệu lực quản lý điều hành; thực hành tiết kiệm chống lãng phí, tham nhũng, đảm bảo QP- AN ổn định an ninh chính trị, TTAT XH.

### **2. Mục tiêu cụ thể:**

#### **\* Về kinh tế (12 chỉ tiêu)**

1. Cơ cấu kinh tế : Nông lâm nghiệp: 38 %; Công nghiệp, TTCN - Dịch vụ - xây dựng: 62 % .

2. Diện tích đất nông nghiệp được tích tụ, tập trung để sản xuất nông nghiệp quy mô lớn, ứng dụng công nghệ cao: 15 ha.

3. Sản lượng lương thực 3.600 tấn trở lên.

4. Thu nhập bình quân đầu người 62 triệu/ người/ năm,

5. Giá trị sản xuất trên ha canh tác, nuôi trồng thủy sản 85 triệu trở lên

6. Giá trị sản xuất công nghiệp, TTCN và dịch vụ 250 tỷ đồng.

7. Tổng đàn vật nuôi: Đàn trâu bò là 1.250 con, đàn lợn: 3.500 con trở lên; đàn dê 1.700 con; đàn gia cầm 65.000 con. Đàn ong 1.900 đàn trở lên.

8. Xây dựng đường giao thông nông thôn 1km; cứng hóa đường nội đồng 85%.
9. Huy động vốn đầu tư phát triển: 150 tỷ đồng trở lên.
10. Thu ngân sách: 7,2 tỷ đồng; Chi ngân sách 7,2 tỷ đồng.
11. Tuyên truyền vận động thành lập mới 2 doanh nghiệp.
12. Hoàn thành xã NTM nâng cao;
  - Thôn NTM kiểu mẫu: 01 thôn ( thôn Sóng)

**\* Về văn hoá - xã hội ( 09 chỉ tiêu).**

1. Giữ vững và nâng cao các tiêu chí xã chuẩn quốc gia về y tế, VSATTP.
2. Giữ vững tỷ lệ trường chuẩn quốc gia 3/3 trường đạt 100%
3. Tỷ lệ hộ nghèo hoàn thành chỉ tiêu huyện giao.
4. Khu dân cư văn hóa 85%; Phân đấu 85% số gia đình đạt gia đình văn hoá.
5. Tỷ lệ lao động nông nghiệp trong tổng lao động 30 %
  - Tỷ lệ lao động qua đào tạo 80%
6. Tỷ lệ dân số tham gia BHYT là : 95% trở lên.
7. Tỷ lệ phát triển dân số dưới 0.7 %.
8. Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng về cân nặng dưới 12%
9. Tỷ lệ hộ gia đình có nhà ở đạt tiêu chuẩn 90%

**\* Về môi trường ( 03 chỉ tiêu)**

1. Trồng, chăm sóc rừng tập trung: 50 ha; tỷ lệ che phủ rừng là 55%
2. Tỷ lệ dân số dùng nước hợp vệ sinh 100%, tỷ lệ dân dùng nước sạch tập trung là 45%.
3. Tỷ lệ chất thải sinh hoạt phát sinh trên địa bàn xã được thu gom và xử lý theo đúng quy định là 100%.

**\* Về an ninh trật tự ( 01 chỉ tiêu)**

1. Quốc phòng, An ninh đạt vững mạnh, Tỷ lệ khu dân cư đạt tiêu chuẩn an toàn về ANTT là 85%.

**3. Nhiệm vụ giải pháp:**

**3.1. Nông, lâm, thủy sản.**

- Đẩy mạnh phát triển nông nghiệp, chỉ đạo sản xuất mùa vụ trong khung thời vụ tốt nhất. Tiếp tục thực hiện chuyển đổi cơ cấu cây trồng gắn với phát triển các sản phẩm chủ lực, có lợi thế của xã và nhu cầu thị trường; phân đấu giữ vững sản lượng bình quân ở mức 3.600 tấn. Tích cực thu hút các nguồn lực đầu tư vào sản xuất nông nghiệp theo chuỗi liên kết từ sản xuất đến chế biến, tiêu thụ sản phẩm. Thực hiện chính sách khuyến nông, hỗ trợ vốn, chuyển giao tiến bộ kỹ thuật, xây dựng và nhân rộng các mô hình sản xuất có hiệu quả.

- Đẩy mạnh phát triển chăn nuôi theo nguyên tắc đảm bảo an toàn sinh học, kiểm soát dịch bệnh, bảo vệ môi trường. Tận dụng các mặt nước sông, ao hồ và công trình thủy lợi để nuôi thủy sản.

- Tăng cường công tác trồng và bảo vệ rừng, chú trọng phát triển rừng cây gỗ lớn để cung cấp nguyên liệu cho ngành công nghiệp chế biến, gắn với bảo tồn đa dạng sinh học, phòng cháy, chữa cháy rừng. Phân đấu năm 2024 trồng rừng đạt 50 ha. Xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm Luật bảo vệ và phát triển rừng.

**3.2. Về công nghiệp, dịch vụ – xây dựng.**



- Tiếp tục chỉ đạo tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, tạo mọi điều kiện thuận lợi để các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất phát huy tối đa năng lực hiện có; hỗ trợ, thúc đẩy các doanh nghiệp mở rộng sản xuất kinh doanh. Đẩy mạnh phát triển tiểu thủ công nghiệp trong nông nghiệp, phát triển các ngành nghề, dịch vụ nhằm giải quyết việc làm, tăng thu nhập cho người lao động nông thôn. Tranh thủ các nguồn vốn của cấp trên, huy động các nguồn lực tại địa phương và các thôn để xây dựng đường giao thông nội thôn, kênh mương nội đồng, chỉnh trang tu sửa nhà văn hóa và xây dựng trường học.

Hợp tác xã làm tốt dịch vụ thủy lợi phục vụ sản xuất và mở rộng dịch vụ làm đất, bao tiêu sản phẩm cho nhân dân. Làm tốt công tác xử lý và thu gom rác thải để đảm bảo công tác vệ sinh môi trường trên địa bàn xã

### **3.3. Về tài chính ngân sách, ngân hàng.**

- Khai thác triệt để các nguồn thu từ dịch vụ, thu từ nguồn quỹ đất; tăng cường các biện pháp chống thất thu, chống lậu thuế theo qui định của pháp luật. Điều hành chi ngân sách theo dự toán. Ưu tiên chi đầu tư cho phát triển kinh tế và xây dựng kết cấu hạ tầng có trọng tâm, trọng điểm phục vụ sản xuất và đời sống dân sinh.

- Tăng cường quản lý, giám sát việc cho vay và sử dụng các nguồn vốn đầu tư tín dụng, vốn giải quyết việc làm, vốn giảm nghèo, vốn hỗ trợ sản xuất... đảm bảo phù hợp với định hướng phát triển kinh tế - xã hội của xã và đạt hiệu quả.

### **3.4. Về tài nguyên môi trường.**

Quản lý, sử dụng đất đai theo đúng quy hoạch, kế hoạch đã được duyệt. Tăng cường công tác bảo vệ môi trường trên địa bàn xã. Xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm về môi trường và tài nguyên; Chủ động trong công tác phòng chống lụt bão và giảm nhẹ thiên tai. Bảo vệ, phát triển và sử dụng hiệu quả, bền vững diện tích rừng hiện có. Hoàn thành việc đấu giá đất ở các khu vực đã được quy hoạch.

### **3.5. Về Văn hóa - xã hội.**

- Thực hiện tốt công tác thông tin tuyên truyền nhân các ngày lễ lớn, các sự kiện quan trọng của đất nước, địa phương; đẩy mạnh phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa gắn với xây dựng nông thôn mới. Tăng cường công tác quản lý nhà nước về kinh doanh dịch vụ văn hóa, thể thao. Thực hiện tốt công tác xã hội hóa các hoạt động thể dục, thể thao; xây dựng và tăng nhanh mô hình gia đình thể thao, câu lạc bộ thể dục thể thao tại các thôn.

- Duy trì và nâng cao chất lượng giáo dục. Tiếp tục thực hiện chủ trương đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo; nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý giáo dục và giáo viên. Đẩy mạnh công tác xã hội hóa cùng với ngân sách nhà nước để đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ dạy và học theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa và giữ vững trường chuẩn quốc.

- Tiếp tục thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng khám chữa bệnh và chăm sóc sức khỏe Nhân dân; tăng cường công tác phòng, chống dịch bệnh trên người và các dịch bệnh mới phát sinh; duy trì giữ vững và nâng cao các tiêu chí xã chuẩn quốc gia về Y tế.

- Tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em, bình đẳng giới và phòng, chống tệ nạn xã hội. Triển khai đồng bộ các giải pháp mở rộng độ bao phủ và phát triển đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế.

- Thực hiện có hiệu quả chính sách xã hội, đẩy mạnh việc thực hiện Chương trình MTQG về giảm nghèo bền vững, giải quyết việc làm cho người lao động. Quan tâm công tác đào tạo nghề, nâng cao chất lượng lao động và đẩy mạnh xuất khẩu lao động, từng bước nâng cao đời sống nhân dân.

- Tiếp tục tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các mục tiêu của Chương trình MTQG phát triển KTXH vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

### **3.6. Xây dựng nông thôn mới:**

Tăng cường chỉ đạo, tuyên truyền vận động, tập trung các nguồn lực để thực hiện nâng cao các tiêu chí xây dựng xã nông thôn mới nâng cao. Tiếp tục nâng cao chất lượng các tiêu chí chưa bền vững như BHYT, VSMT, hành lễ đường, chỉnh trang nhà ở dân cư và cải tạo vườn hộ. Phấn đấu năm 2024 đạt chuẩn NTM nâng cao.

### **3.7. Về công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư, tư pháp.**

- Giải quyết kịp thời, dứt điểm các đơn thư khiếu nại ngay tại cơ sở và các trường hợp tranh chấp, khiếu kiện liên quan đến đất đai, đền bù giải phóng mặt bằng, an sinh xã hội.... Tăng cường chỉ đạo thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật và thực hiện tốt các tiêu chí xã đạt chuẩn tiếp cận pháp; công tác hoà giải cơ sở; công tác đăng ký và quản lý hộ tịch, chứng thực, công tác rà soát văn bản và công tác theo dõi thi hành pháp luật.

### **3.8. Về công tác quốc phòng, an ninh.**

- Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo đối với công tác quân sự - quốc phòng, đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; chủ động giải quyết dứt điểm các vụ việc, không để hình thành điểm nóng, phức tạp.

- Nâng cao chất lượng giáo dục quốc phòng, thực hiện tốt công tác hậu phương quân đội. Xây dựng kế hoạch đảm bảo lực lượng, vật chất đảm bảo cho công tác PCTT và cứu hộ, cứu nạn. Đảm bảo quân số sẵn sàng nhập ngũ năm 2024.

- Tăng cường đấu tranh trấn áp tội phạm; chủ động phòng ngừa ngăn chặn kiểm chế không để tội phạm phát sinh. Đẩy mạnh phong trào quần chúng bảo vệ an ninh Tổ quốc, xây dựng khu dân cư an toàn về ANTT.

Để thực hiện thắng lợi các mục tiêu năm 2024. UBND xã đề nghị các ban ngành đoàn thể, các cơ quan đơn vị, các thôn cùng toàn thể cán bộ và nhân dân trong xã phát huy khối đại đoàn kết, khắc phục khó khăn, tập trung trí tuệ, chỉ đạo điều hành và tổ chức thực hiện có trọng tâm, trọng điểm, phấn đấu hoàn thành thắng lợi các mục tiêu nhiệm vụ năm 2024.

#### **Nơi nhận:**

- UBND huyện (B/c);
- TT Đảng ủy, HĐND;
- MTTQ các đoàn thể;
- Lưu VT.

**CHỦ TỊCH**

**Bùi Thị Huệ**

**PHỤ LỤC**  
**KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT NĂM 2023**

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	MTNQ năm 2023	Thực hiện 9 tháng đầu năm 2023	Tỷ lệ % so với NQ cả năm 2023
<b>I</b>	<b>Về kinh tế: (12 chỉ tiêu)</b>				
	Cơ cấu kinh tế:				
1	-Nông lâm, thủy sản	%	38	38	100
	- Công nghiệp, Dịch vụ - Thương mại	%	62	62	100
2	Tổng diện tích tích tụ đất đai tập trung sản xuất quy mô lớn, công nghệ cao	ha	25	25	100
3	Tổng sản lượng lương thực	Tấn	3.600	3.639.54	101,9
4	Thu nhập bình quân đầu người	Triệu đồng	56	62	110
5	Giá trị trên ha canh tác	triệu đồng	85	85	100
6	Giá trị sản xuất công nghiệp, TTCN và dịch vụ	tỷ đồng.	256	256	100
	Tổng đàn vật nuôi				
7	Đàn trâu, bò	Con	1.250	1.250	100
	Đàn lợn	Con	3.500	3.600	102,8
	Đàn dê	Con	1.700	1.700	100
	Đàn gia cầm	Con	65.000	65.000	100
	Đàn ong	Đàn	1.859	1.900	103
8	Xây dựng đường bê tông nông thôn	km	1	1	100
	Cứng hóa đường nội đồng	%	85	85	100
9	Tổng huy động vốn đầu tư phát triển	Tỷ đồng	150	150	100
10	Thu ngân sách	Tỷ đồng	5.949	8.812	148
	Chi ngân sách	Tỷ đồng	6.048	7.050	116,5
11	Thành lập doanh nghiệp	DN	3	3	100
12	Hoàn thành tiêu chí công nhận xã NTM nâng cao	Đạt	Đạt	Chưa thẩm định	
	NTM kiểu mẫu	Thôn	01	Chưa thẩm định	
<b>II</b>	<b>Về văn hóa xã hội (9 chỉ tiêu)</b>				
1	Tỷ lệ tăng dân số bình quân	%	0,7	0,7	100
2	Tỷ lệ trường chuẩn quốc gia	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
3	Giữ vững và nâng cao các tiêu chí xã chuẩn quốc gia về y tế, VSATTP	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
4	Tỷ lệ lao động nông nghiệp trong tổng lao động	%	33,8	33	
	Tỷ lệ lao động qua đào tạo	%.	80	80	100

5	Khu dân cư văn hóa	%	85	85	100
	Tỷ lệ gia đình đạt gia đình văn hóa	%	85	88	104
6	Tỷ lệ hộ nghèo giảm	%	1,1	1,1	100
	Số hộ nghèo giảm trong năm	Hộ	20	20	100
7	Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng về cân nặng	%	12	12	100
8	Tỷ lệ dân số tham gia BHYT	%	95	91	
9	Tỷ lệ hộ gia đình có nhà ở đạt tiêu chuẩn	%	97	97	100
<b>III</b>	<b>Về môi trường:(3 chỉ tiêu)</b>				
1	Trồng và chăm sóc rừng	ha	50	52,5	105
	-Tỷ lệ che phủ rừng	%	55	55	100
2	Tỷ lệ dân số dùng nước hợp vệ sinh	%	100	100	100
	trong đó tỷ lệ dân số được dùng nước sạch: 75%.	%	75		
3	Tỷ lệ chất thải sinh hoạt phát sinh trên địa bàn xã được thu gom và xử lý theo đúng quy định	%	90	90	100
<b>IV</b>	<b>Về QP- AN: (1 chỉ tiêu)</b>				
1	-Quốc phòng đạt vững mạnh	Đạt	Đạt		Đạt
	-Tỷ lệ khu dân cư đạt tiêu chuẩn an toàn về ANTT	%	85	85	100